Câu **1**: [VDC]

a lớn hơn b 25 đơn vị, nếu lấy số b chia cho 3 thì ta được kết quả là số liền sau của 18 .  
Chọn **tất cả**các nhận xét đúng khi nói về a và b ?

A. a là số có chữ số hàng chục lớn hơn chữ số hàng đơn vị là 6 đơn vị.

B. Số a nhỏ hơn 55 C. Số b là 44

D. Số b là số 57

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.  
  
Số liền sau của 18 là số 19.  
Số b là:  
19 × 3 = 57  
Số a là:  
57 + 25 = 82  
**Đáp án:**  
a là số có chữ số hàng chục lớn hơn chữ số hàng đơn vị là 6 đơn vị.  
Số b là số 57

Câu **2**: [VDC]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Tấm vải đỏ dài 28 m , tấm vải xanh có chiều dài bằng chiều dài của 3 tấm vải đỏ. Cửa hàng sau khi bán số mét vải bằng nhau ở cả 2 tấm thì còn lại tổng số mét vải xanh và đỏ là 92 m .  
Số mét vải đã bán của mỗi loại là [[10]] m :

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Nhân số có hai chữ số với sô có một chữ số.  
  
Tấm vải xanh dài:  
28 × 3 = 84 ( m )  
Cả hai tấm vải dài :  
28 + 84 = 112 ( m )  
Cửa hàng đã bán số mét vải là :  
112 − 92 = 20 ( m )  
Số mét vải đã bán của mỗi loại là :  
20 : 2 = 10 ( m )  
**Đáp số :**10

Câu **3**: [VDC]

Chọn **tất cả**các đáp án đúng:  
Cho: 64 < a − 4 < 24 × 3  
Những giá trị a nào dưới đây phù hợp?

A. a=100

B. a=70

C. a=75

D. a=87

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Để thực hiện phép nhân có nhớ, tính từ phải sang trái, ta  nhân thừa số thứ hai lần lượt với từng chữ số ở hàng đơn vị và hàng chục của thừa số thứ nhất, có nhớ ở tích đơn vị sang tích chục.  
  
64 < a − 4 < 24 × 3  
64 < a − 4 < 72  
64 + 4 < a − 4 + 4 < 72 + 4  
68 < a < 76  
Trong các đáp án đã cho, ta thấy chỉ có a = 70 và a = 75 thỏa mãn  
**Đáp án:**  
a = 70  
a = 75

Câu **4**: [VDC]

Tổ bạn Hùng có 7 bạn, bạn Hùng có 8 cái kẹo, các bạn còn lại mỗi bạn có 12 cái kẹo. Vậy tổ bạn Hùng có bao nhiêu cái kẹo?

A. 80 cái kẹo

B. 72 cái kẹo C. 68 cái kẹo

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số. (có nhớ)  
  
Tổ bạn Hùng có 7 bạn gồm: bạn Hùng và 6 bạn khác.  
Bạn Hùng có 8 cái kẹo.  
Các bạn còn lại có 12 cái, có nghĩa là 6 bạn này mỗi bạn có 12 cái.  
Nên số kẹo của 6 bạn là: 12 × 6 = 72 (cái).  
Vậy tổng số kẹo của tổ bạn Hùng có: 72 + 8 = 80 (cái).  
**Đáp án: 80**cái kẹo

Câu **5**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một cửa hàng có tấm vải xanh dài 24 m , tấm vải đỏ có chiều dài bằng chiều dài của 4 tấm vải xanh. Cửa hàng đã bán tổng số mét vải xanh và đỏ là 85 m .  
Tổng số mét vải xanh và đỏ còn lại của cửa hàng sau khi bán là [[35]] mét.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số. (có nhớ)  
  
Tấm vải đỏ dài là:  
24 × 4 = 96 ( m ) .  
Cả hai tấm vải dài là:  
24 + 96 = 120 ( m ) .  
Tổng số mét vải xanh và đỏ còn lại của cửa hàng sau khi bán là:  
120 − 85 = 35 ( m ) .  
**Đáp án:**  
35

Câu **6**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Lan đi siêu thị để mua đồ chuẩn bị cho ngày 20/11 của lớp. Lan mua 8 hộp bánh vị dâu, 6 hộp bánh vị cam và 5 gói kẹo. Biết mỗi hộp bánh vị dâu có 12 cái, mỗi hộp bánh vị cam có 8 cái, mỗi gói kẹo có 20 cái và siêu thị không bán lẻ từng cái. Tổng số kẹo và bánh Lan mua là

A. 244 cái.

B. 245 cái. C. 246 cái. D. 242 cái.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).  
  
Lan mua số cái bánh vị dâu là:  
12 × 8 = 96 (cái).  
Lan mua số cái bánh vị cam là:  
8 × 6 = 48 (cái).  
Lan mua số cái kẹo là:  
20 × 5 = 100 (cái).  
Tổng số bánh kẹo mà Lan mua là:  
96 + 48 + 100 = 244 (cái).  
**Đáp án:**244 cái.

Câu **7**: [VDC]

Cuối năm học để khen thưởng cho các bạn học sinh, trường tiểu học Lý Thái Tổ tặng vở cho các bạn học sinh theo nguyên tắc sau: mỗi học sinh giỏi sẽ được tặng 12 quyển vở, mỗi học sinh khá được tặng 5 quyển vở.  
Khối 3 của trường tiểu học Lý Thái Tổ có 3 lớp:  
Lớp 3 A có 8 học sinh giỏi, 8 học sinh khá.  
Lớp 3 B có 6 học sinh giỏi, 9 học sinh khá.  
Lớp 3 C có 7 học sinh giỏi, 8 học sinh khá.  
Bạn hãy sắp xếp các lớp từ trên xuống dưới theo thứ tự lớp có số vở nhận được **tăng dần**.

3 B

3 C

3 A

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).  
  
Lớp 3 A có 8 học sinh giỏi, 8 học sinh khá.  
Số vở cho học sinh giỏi của lớp 3 A là: 12 × 8 = 96 (quyển vở).  
Số vở cho học sinh khá của lớp 3 A là: 5 × 8 = 40 (quyển vở).  
Lớp 3 A nhận được số quyển vở là: 96 + 40 = 136 (quyển vở).  
Lớp 3 B có 6 học sinh giỏi, 9 học sinh khá.  
Số vở cho học sinh giỏi của lớp 3 B là: 12 × 6 = 72 (quyển vở).  
Số vở cho học sinh khá của lớp 3 B là: 5 × 9 = 45 (quyển vở).  
Lớp 3 B nhận được số quyển vở là: 72 + 45 = 117 (quyển vở).  
Lớp 3 C có 7 học sinh giỏi, 8 học sinh khá.  
Số vở cho học sinh giỏi của lớp 3 C là: 12 × 7 = 84 (quyển vở).  
Số vở cho học sinh khá của lớp 3 C là: 5 × 8 = 40 (quyển vở).  
Lớp 3 C nhận được số quyển vở là: 84 + 40 = 124 (quyển vở).  
Vì 117 < 124 < 136 nên thứ tự số vở nhận được từ thấp đến cao của các lớp là: 3 B ; 3 C ; 3 A .  
**Đáp án:**  
3 B  
3 C  
3 A